



tuần tin

HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC VIỆT NAM

hdgmvietnam.org

THÚ NĂM 31-3-2011

Năm 2011 - Số 13

**SUY NIÊM
TIN MỪNG
CHÚA NHẬT**

*

Ngày 3-4-2011

Chúa nhật 4 Mùa Chay

Năm A

*

**Thầy là
ánh sáng thế gian**

LỜI CHÚA: Ga 9,1-41

Khi ấy Đức Giêsu nhìn thấy một người mù từ thuở mới sinh. Các môn đệ hỏi Người: "Thưa Thầy, ai đã phạm tội khiến người này mới sinh ra đã bị mù, anh ta hay cha mẹ anh ta?" Đức Giêsu trả lời: "Không phải anh ta, cũng chẳng phải cha mẹ anh ta đã phạm tội. Nhưng chuyện đó xảy ra là để các việc của Thiên Chúa được tỏ hiện nơi anh. Chúng ta phải làm những việc của Đấng đã sai Thầy, khi trời còn sáng; đêm đến, không ai có thể làm việc được. Bao lâu, Thầy còn ở thế gian, Thầy là ánh sáng thế gian."

Nói xong, Đức Giêsu nhổ nước miếng xuống đất, trộn thành bùn và xức vào mắt người mù, rồi bảo anh ta: "Anh hãy đến hồ Xilôác mà rửa" (Xilôác có nghĩa là: người được sai phái). Vậy anh ta đến rửa ở hồ, và khi về thì nhìn thấy được. Các người láng giềng và những kẻ trước kia thường thấy anh ta ăn xin mới nói: "Hắn không phải là người vẫn ngồi ăn xin đó sao?" Có người nói: "Chính hắn đó!" Kẻ khác lại rằng: "Không phải đâu! Nhưng là một đứa nào giống hắn đó thôi!" Còn anh ta thì quả quyết: "Chính tôi đây!" Người ta liền hỏi anh: "Vậy, làm sao mắt anh lại mở ra được như thế?" Anh ta trả lời: "Người tên là Giêsu đã trộn một chút bùn, xức vào mắt tôi, rồi bảo: "Anh hãy đến hồ Xilôác mà rửa. Tôi đã đi, và sau khi rửa tôi nhìn thấy được." Họ lại hỏi anh: "Ông ấy ở đâu?" Anh ta đáp: "Tôi không biết." Họ dẫn

(xem tiếp trang 2)

Tòa Thánh tham dự Hội nghị quốc tế về Lybia



Qatar và Ngoại trưởng Mỹ Hillary Clinton.

Thông cáo của Văn phòng báo chí Tòa thánh Vatican cho biết: Tòa Thánh cũng tham dự Hội nghị này với tư cách quan sát viên. Đại diện Tòa thánh là Đức Tổng giám mục Antonio Mennini, Sứ thần Tòa thánh tại Anh quốc.

Trước đó, tại buổi đọc kinh Truyền tin trưa Chúa nhật vừa qua, Đức Thánh Cha Bênêđictô XVI đã đưa ra lời kêu gọi về Lybia và Trung Đông.

Đức Thánh Cha nói: "Trước những tin tức ngày càng bi đát về Libya, tôi càng thêm lo lắng cho hạnh phúc và sự an toàn của các thường dân, và lo ngại về tình hình sử dụng vũ khí đang gia tăng."

"Vào thời điểm căng thẳng hiện nay, càng cần phải tận dụng mọi phương tiện ngoại giao sẵn có, để ủng hộ cả

(xem tiếp trang 2)

Giá trị giáo dục của bí tích Hòa giải

WHĐ (27.03.2011) – Sáng 25-03, Đức Thánh Cha Bênêđictô XVI đã tiếp kiến các đại biểu tham dự hội thảo do Tòa Ân giải tổ chức. Đức Hồng y Chủ tịch Fortunato Baldelli và Đức cha Gianfranco Girotti, OFM, Nhiếp chính Tòa Ân giải, đã dẫn đầu phái đoàn yết kiến ĐTC.



đều được chiêm ngắm vẻ huy hoàng của lòng Chúa thương xót... Được trao trách nhiệm quản lý bí tích Hòa giải, mỗi linh mục phải học sống khiêm hạ và tin tưởng, đồng thời được thúc giục mạnh mẽ phải ý thức về cẩn tính của mình. Nếu chỉ cậy dựa vào

Bài huấn từ của ĐTC trong buổi tiếp kiến đề cập đến giá trị giáo dục của bí tích Hòa giải đối với linh mục ban bí tích, cũng như đối với hối nhân lành nhận bí tích.

ĐTC nói: "Linh mục được trao một nhiệm vụ đặc đáo, riêng biệt, giống như một bài thiền văn để hằng ngày

(xem tiếp trang 3)

Tuần Tin số 13/2011 – 1

SUY NIỆM TIN MỪNG CHÚA NHẬT

kẻ trước đây bị mù đến với những người Pharisêu. Nhưng ngày Đức Giêsu trộn chút bùn và làm cho mắt anh ta mở ra lại là ngày sabát. Vậy, các người Pharisêu hỏi thêm một lần nữa làm sao anh nhìn thấy được. Anh trả lời: “Ông ấy lấy bùn thoa vào mắt tôi, tôi rửa và tôi nhìn thấy.”

Trong nhóm Pharisêu, người thì nói: “Ông ta không thể là người của Thiên Chúa được, vì không giữ ngày sabát”; kẻ thì bảo: “Một người tội lỗi sao có thể làm được những dấu lạ như vậy?” Thế là họ đâm ra chia rẽ. Họ lại hỏi người mù: “Còn anh, anh nghĩ gì về người đã mở mắt cho anh?” Anh đáp: “Người là một vị ngôn sứ!” Người Do thái không tin là trước đây anh bị mù mà nay nhìn thấy được, nên gọi cha mẹ anh ta đến. Họ hỏi: “Anh này có phải là con ông bà không?” Ông bà nói là anh bị mù từ khi mới sinh, vậy sao bây giờ anh lại nhìn thấy được?” Cha mẹ anh đáp: “Chúng tôi biết nó là con chúng tôi, nó bị mù từ khi mới sinh. Còn bây giờ làm sao nó thấy được, chúng tôi không biết, hoặc có ai đã mở mắt cho nó, chúng tôi cũng chẳng hay. Xin các ông cứ hỏi nó; nó đã khôn lớn rồi, tự nó nói về mình được.” Cha mẹ anh nói thế vì sợ người Do thái. Thật vậy, người Do thái đã đồng lòng trực xuất khỏi hội đường kẻ nào dám tuyên xưng Đức Giêsu là Đáng Kitô. Vì thế, cha mẹ anh mới nói: “Nó đã khôn lớn rồi, xin các ông cứ hỏi nó.”

Một lần nữa, họ gọi người trước đây bị mù đến và bảo: “Anh hãy tôn vinh Thiên Chúa. Chúng ta đây, chúng ta biết ông ấy là người tội lỗi.” Anh ta đáp: “Ông ấy có phải là người tội lỗi hay không, tôi không biết. Tôi chỉ biết một điều: trước đây tôi bị mù mà nay tôi nhìn thấy được!” Họ mới nói với anh: “Ông ấy đã làm gì cho anh? Ông ấy đã mở mắt cho anh thế nào?” Anh trả lời: “Tôi đã nói với các ông rồi mà các ông vẫn không chịu nghe. Tại sao các ông còn muốn nghe lại chuyện đó nữa? Hay các ông cũng muốn làm môn đệ ông ấy chăng?” Họ liền mắng nhiếc anh: “Có may mắn là môn đệ ông ấy; còn chúng ta, chúng ta là môn đệ của ông Môsê. Chúng ta biết rằng Thiên Chúa đã nói với ông Môsê; nhưng chúng ta không biết ông ấy bởi đâu” (xem tiếp trang 3)

Cải cách việc giảng dạy triết học tại các chủng viện và học viện Công giáo

WHĐ (24.03.2011) – Trưa ngày 22-03, tại Phòng báo chí Tòa Thánh, Đức Hồng y Zenon Grocholewski, Bộ trưởng Bộ Giáo dục Công giáo đã giới thiệu Nghị định về việc cải tổ các môn học đào tạo giáo sĩ liên quan đến ban Triết học. Tham dự buổi giới thiệu Nghị định, có Đức Tổng Giám mục Jean-Louis Bruguès, OP, Tổng Thư ký của Bộ, và cha Charles Morerod, OP, Viện trưởng Đại học Giáo hoàng Tôma Aquinô (tức Học viện Angelicum).

DHY Grocholewski cho biết cuộc cải tổ này nhằm thực hiện Tông hiến Sapientia Christiana (Minh triết Kitô giáo) cũng như những chuẩn tắc mới được Bộ đưa ra năm 1979 sau khi Tông hiến được ban hành. Vì thế cần phải thích ứng những yêu cầu của đời sống giáo sĩ với bối cảnh văn hóa.

DHY nêu rõ hai lý do dẫn đến việc cải tổ: “Trước hết, nhiều học viện giáo sĩ thiếu đào tạo về triết học, không có tài liệu tham chiếu xác đáng trong lĩnh vực này và ban giảng huấn không được cập nhật... Kế đến, chính Đức cố Giáo hoàng Gioan Phaolô II, vào năm 1988, trong Thông điệp Fides et Ratio (Đức Tin và Lý trí), đã khẳng định tầm quan trọng của triết học về khía cạnh siêu hình học, đồng thời cũng nhấn mạnh sự cần thiết của triết học trong đào tạo thần học. Vì thế, Nghị định này được ban hành nhằm khôi phục giá trị của môn triết học, nhất là khi đặt dưới ánh sáng của Thông điệp vừa nêu, hầu tái khám phá lời mời gọi trước hết của triết học là đi tìm chân lý và chiêu kích tinh thần của nó.”

Nghị định này của Bộ được khởi thảo



Đức Hồng y
Zenon Grocholewski

từ năm 2004 với việc thành lập một ủy ban gồm các nhà chuyên môn về triết học đồng thời có thể giá về tri thức cũng như về mặt tổ chức, đại diện cho nhiều khu vực địa dư và ngôn ngữ khác nhau, có thể đưa ra các kiến giải. Năm 2010, văn bản điều chỉnh được Bộ tiếp nhận và Đức Thánh Cha đã phê chuẩn vào tháng Giêng vừa qua, với sự xem xét chủ yếu những chuẩn tắc thi hành Tông hiến Sapientia Christiana.

Sau đó Đức TGM Bruguès trình bày việc thực hiện cuộc cải tổ đối với Khoa Thần học, nhất là số năm học. Từ nay sẽ có 3 năm triết học, bao gồm triết học về nhận thức, về tự nhiên, con người, hữu thể, cuối cùng là triết học về đạo đức và luận lý học (lô-gic học). Việc giảng dạy đầy đủ các phân môn triết học tại các cơ sở đào tạo giáo sĩ (các phân khoa, học viện và chủng viện) được yêu cầu phải có ban giảng huấn cơ

hữu, đầy đủ phẩm chất và số lượng. Các phân môn phải có của ngành triết học phải chiếm 60% thời lượng của năm thứ nhất và năm thứ hai.

Tiếp theo, cha Morerod minh định: “Việc nghiên cứu triết học giúp cho nhà thần học nhận thức về các tiền đề triết học của mình, biết đánh giá chúng và tránh việc áp đặt khung nhận thức không phù hợp với đức Tin cho nghiên cứu hoặc giảng dạy thần học của mình. Muốn được đúng đắn, việc suy tư mang tính phán về những hệ thống triết học phải tìm kiếm chân lý vượt khỏi mọi hình tượng. Một triết gia ngoài Kitô giáo có thể giúp ích cho thần học, trong khi đó một triết gia là Kitô hữu muốn chứng minh Thiên Chúa hiện hữu có thể lại gây ra tác động ngược lại”.

(Theo VIS)

Tòa Thánh tham dự Hội nghị quốc tế...

nhiều dấu hiệu mờ nhạt nhất của sự cởi mở và mong muốn hòa giải giữa các bên liên quan, trong việc tìm kiếm giải pháp hòa bình lâu dài. “Trong viễn ảnh này, tôi cầu xin Chúa cho sự hòa hợp trở lại với Libya và toàn vùng Bắc Phi. Tôi thành tâm kêu gọi các tổ chức quốc tế và các

nha lãnh đạo chính trị cũng như quân sự túc khắc mở cuộc đối thoại và ngừng ngay việc sử dụng vũ khí.

Tôi cũng nghĩ đến các nhà cầm quyền và dân chúng ở vùng Trung Đông, nơi vừa xảy ra một số vụ bạo động. Mong sao tại đây con đường đối thoại và hòa giải cũng được ưu tiên trong việc tìm kiếm công lý và chung sống huynh đệ.”

(Tổng hợp từ VIS và nguồn khác)

Giá trị giáo dục của bí tích Hòa giải

sức riêng nhân loại, linh mục không bao giờ có thể nghe được những lời xưng tội của anh chị em mình. Sở dĩ họ đến với linh mục vì linh mục được nên đồng hình đồng dạng với Chúa Kitô, vị linh mục tối cao và đời đời, nên có thể hành động nhân danh Ngài và trong tư cách của Ngài. Qua linh mục, Chúa thực sự hiện diện, ban ơn tha thứ, canh tân và làm cho biến đổi”.

ĐTC nhẫn nhủ các linh mục, những người được trao năng quyền tha tội: “Khi cử hành bí tích Hòa giải, chính linh mục cũng được Chúa dạy bảo về đức Tin, về sự thật và sự thiếu thốn của bản thân, bồi dưỡng ý thức về cẩn tính bí tích của mình”.

ĐTC tiếp tục bài huấn từ: “Rõ ràng việc lãnh nhận bí tích Hòa giải đặc biệt thể hiện sự tự do và ý thức về bản thân. Do đó trong thời đại phát triển chủ nghĩa tương đối và mất dần ý thức về bản thân, người ta ngày càng ít đến với tòa cáo giải. Việc xét

mình xưng tội mang giá trị giáo dục rất lớn, dạy chúng ta biết chân thành nhìn nhận cuộc sống của mình, đối chiếu với chân lý Tin Mừng, thẩm định cuộc sống không chỉ bằng những thông số nhân loại mà do ơn Chúa soi sáng. Bài học lớn lao đầu tiên được dạy ở trường bí tích Hòa giải là biết sống với các Điều răn, các mối Phúc thật và Lệnh truyền yêu thương”.

Kết thúc bài huấn từ, ĐTC nhẫn nhủ các linh mục:

“Các linh mục thân mến, anh em đừng quên sắp xếp cho việc ngồi tòa giải tội trong các hoạt động mục vụ của mình một cách thích đáng. Biết đón nhận và lắng nghe chính là dấu chỉ nhân văn về Thiên Chúa đang đón nhận và thương yêu con cái của Ngài. Việc xưng hết các tội giúp hồi nhân biết sống khiêm nhường, nhận ra mình yếu đuối, đồng thời ý thức mình cần được Chúa tha thứ và tin rằng ơn Chúa sẽ giúp thay đổi đời sống”. ■

(Theo VIS)

“Thách đố lớn không phải là chủ nghĩa vô thần...”

– Chúng ta nghĩ rằng việc đề cao Sự Thật là cấp bách. Liệu có thể bằng lòng với một xã hội chỉ hình thành bởi những ứng xử của các cá nhân được điều chỉnh, mà không cần nhìn nhận những chuẩn tắc chung?

– Đối với Kitô giáo, tự do được điều hướng, được hướng tới một mục tiêu, không chỉ với ý nghĩa của “tấm giấy thông hành” hiện đại, vốn tự hạn chế vì sự tự do của người khác.

– Có phải là vấn đề thống nhất đức tin và lý trí?

– Một mặt, người ta thừa nhận chủ nghĩa duy lý đã đi quá lố, nhưng người ta cũng thấy phát sinh những biểu hiện của bất hợp lý và cảm tính. Trong bối cảnh này, nếu phải nhắc lại quyền tự do cần thiết của đức tin và lý trí, thì cũng phải nhớ rằng con người là một, đức tin và lý trí cần phải đối thoại với nhau trong con người ấy.

– Về các chủ đề này, chẳng phải là mọi chuyện đã được giải quyết rồi sao?

– Chắc chắn, chúng ta là thiểu số. Cách nhìn của chúng ta có thể bị coi là khiêu khích, gây chướng tai gai mắt. Nhưng chẳng lẽ chúng ta cứ lèo đèo theo đuôi đám đông?

– Đến mức tạo ra một nền văn hóa nghịch chiều?

– Trong thực tế, tín hữu là dấu chỉ của sự mâu thuẫn. Văn hóa hiện đại, do truyền thông đại chúng tạo ra, nhắm đến việc đồng nhất hóa tư tưởng. Bất cứ ai nghĩ khác đi sẽ bị coi là ngông cuồng. Bổn phận của chúng ta, cùng với người khác, là thực hiện một công việc cần thiết và khó khăn: tìm kiếm sự thật, sự thiện, nhận ra cái giả, cái ác.

– Trên cơ sở này, ngài mong đợi kết quả gì từ các cuộc gặp gỡ của Sân chư dân tại Paris?

– Chúng tôi muốn ném một hòn đá xuống ao, khuấy động suy tư và đối thoại, rồi xem điều gì xảy ra. Trong phiên họp đầu tiên tại Đại học Bologna, chúng tôi đã rất ngạc nhiên. Trong bốn người đọc tham luận (một nhà khoa học, một luật sư, một nhà triết học, một nhà văn), hai người là tín hữu, và hai không phải là tín hữu. 2000 người đã tham gia, thảo luận, nghe các bài nói chuyện về Nietzsche, Pascal, thánh Augustine. Tất cả đều tuyệt đối im lặng, tôn trọng lẫn nhau và rất chú tâm. Sau Paris, chúng tôi sẽ đến Stockholm do phái Luther của nhà nước bảo trợ, rồi đến Tirana và Prague, những nơi nổi tiếng của chủ nghĩa vô thần nhà nước. ■

(Theo Frédéric MOUNIER,
La-Croix)

SUY NIÊM TIN MỪNG CHÚA NHẬT

mà đến.” Anh đáp: “Kể cũng lạ thật! Các ông không biết ông ấy bởi đâu mà đến, thế mà ông ấy lại là người đã mở mắt cho tôi! Chúng ta biết: Thiên Chúa không nhậm lời những kẻ tội lỗi; còn ai kính sợ Thiên Chúa và làm theo ý của Người, thì Người nhậm lời kẻ ấy. Xưa nay chưa hề nghe nói có ai đã mở mắt cho người mù từ lúc mới sinh. Nếu không phải là người bởi Thiên Chúa mà đến, thì ông ta đã chẳng làm được gì.” Họ đổi lại: “Mày sinh ra tội lỗi ngập đầu, thế mà mày lại muốn làm thầy chúng ta ư?” Rồi họ trực xuất anh.

Đức Giêsu nghe nói họ đã trực xuất anh, và khi gặp lại anh, Người hỏi: “Anh có tin vào Con Người không?” Anh đáp: “Thưa Ngài, Đáng ấy là ai để tôi tin?” Đức Giêsu trả lời: “Anh đã thấy Người. Chính Người đang nói với anh.” Anh nói: “Thưa Ngài, tôi tin.” Rồi anh sấp mình xuống trước mặt Người. Đức Giêsu nói: “Tôi đến thế gian này chính là để xét xử: cho người không xem thấy được thấy, và kẻ xem thấy lại trở nên đui mù!” Những người Pharisêu đang ở đó với Đức Giêsu nghe vậy, liền lên tiếng: “Thế ra cả chúng tôi cũng đui mù hay sao?” Đức Giêsu bảo họ: “Nếu các ông đui mù, thì các ông đã chẳng có tội. Nhưng giờ đây các ông nói rằng: ‘Chúng tôi thấy’, nên tội các ông vẫn còn!”

SUY NIÊM

Đức Giêsu đã chữa một người mù từ lúc mới sinh, một người lớn lên trong bóng đêm đầy đặc. Ngài cho anh được thấy ánh mắt trời lần đầu tiên, thấy khuôn mặt của những người thân thuộc. Nhưng quan trọng hơn, anh đã thấy và tin vào Đức Giêsu, Đáng là Ánh Sáng của thế giới. Sau khi được sáng mắt, anh đã bước vào một cuộc hành trình đức tin đầy cam go. Lúc đầu, Đức Giêsu chỉ là một người mà anh không rõ. Sau đó, anh dám khẳng định trước mặt mọi người Ngài là một ngôn sứ, là người bởi Thiên Chúa mà đến. Cuối cùng, anh đã sấp mình để bày tỏ lòng tin vào Ngài. Đức tin của anh lớn lên qua những hiểm nguy và đe dọa.

Ngược với thái độ hồn nhiên và bình an của anh là thái độ bối rối bất an của giới lãnh đạo. Họ cứ hỏi đi hỏi lại về cách thức anh được chữa lành. Cha mẹ của anh cũng được điều tra

(xem tiếp trang 4)

SUY NIỆM TIN MỪNG CHÚA NHẬT

cẩn thận. Trước những lập luận vững vàng của anh, họ chỉ biết chê anh là dốt nát và tội lỗi. Dựa vào một quan niệm hẹp hòi về việc giữ ngày sa bát, họ khẳng định Đức Giêsu đã phạm tội khi chữa bệnh, tuy họ vẫn không hiểu tại sao một người tội lỗi lại có thể mở mắt cho người mù từ lúc mới sinh. Giới lãnh đạo Do Thái giáo không muốn coi Đức Giêsu là người của Thiên Chúa, vì điều đó đòi họ phải thay đổi lối nghĩ và lối sống đạo, thay đổi bộ mặt tôn giáo của cha ông, nhất là đòi họ phải tin và theo Ngài.

Họ tự hào mình hiểu biết và đạo đức. Chính niềm tự hào này đã khiến họ khép lại, không có can đảm chấp nhận mình sai lầm, và cố chấp ở lại trong bóng tối.

Mù không phải là một tội. Cố ý không muốn thấy mới là tội đáng kể. Chúng ta ai cũng sợ bị mù, nhưng lầm khi ta lại tự làm cho mình nên mù lòa, khi không chấp nhận thực tế về bản thân, khi né tránh sự thật và không muốn nghe ai.

Như những người mù xem voi, mỗi người chúng ta chỉ thấy một phần của thực tại, một phần nhỏ của chân lý. Cần khiêm tốn để nhận mình mù, mù về chính mình, mù về lãnh vực mình thông thạo, vì điều mình biết chỉ là phần nổi của tảng băng, vì con voi không giống như cái cột nhà hay cái quạt. Thay vì cãi nhau do có cái nhìn khác nhau, chúng ta có thể bổ túc cho nhau, để dần dần đến gần chân lý trọn vẹn.

CÂU NGUYỄN

Như thánh Phaolô trên đường về Damát, xin cho con trở nên mù lòa vì ánh sáng chói chang của Chúa, để nhờ biết mình mù lòa mà con được sáng mắt.

Xin cho con đừng sợ ánh sáng của Chúa, ánh sáng phá tan bóng tối trong con và đòi buộc con phải hoán cải.

Xin cho con đừng cố chấp ở lại trong bóng tối chỉ vì chút tự ái cản con.

Xin cho con khiêm tốn để đón nhận những tia sáng nhỏ mà Chúa vẫn gửi đến cho con mỗi ngày.

Cuối cùng, xin cho con hết lòng tìm kiếm Chân lý để Chân lý cho con được tự do.

Lm Antôn Nguyễn Cao Siêu, SJ

“Thách đố lớn không phải là chủ nghĩa vô thần, nhưng là sự đúng đắn”

*Trao đổi với Hồng y Gianfranco Ravasi,
Chủ tịch Hội đồng Tòa thánh về Văn hóa*

WHD (26.03.2011) – Theo sáng kiến của Hội đồng Tòa thánh về Văn hóa, chương trình Sân Chư dân, cuộc hội thảo giữa các tín hữu và những người không tin, đã được tổ chức tại Paris trong hai ngày 24-25 tháng Ba 2011. Nhân dịp này, báo La Croix đã có cuộc trao đổi với Đức Hồng y Gianfranco Ravasi, chủ tịch Hội đồng Tòa thánh về Văn hóa. Sau đây là nội dung cuộc trao đổi:

La Croix: Tại sao Giáo Hội cần đối thoại với những người không tin?

Đức Hồng y Gianfranco Ravasi: Giáo Hội không còn thấy mình là một hòn đảo bị cô lập trên thế giới. Giáo Hội ở trong thế giới. Vì thế đối với Giáo Hội, đối thoại là vấn đề nguyên tắc. Bởi vì trong xã hội của chúng ta dù tự hào là thế tục, người ta vẫn thấy có những nhu cầu cơ bản, thể hiện qua sự quan tâm đến điều thánh thiêng, Thời đại Mới, cả đến siêu nhiên và phép thuật... Để đáp ứng tính cấp bách này, những mô hình văn hóa và tôn giáo lớn xuất hiện một cách chính đáng.

Hơn nữa, chúng ta muốn nói với xã hội đương thời rằng đức tin và thần học thuộc về các phương thức chuyển tải kiến ##thức và văn hóa lớn, có vị trí và thế giá riêng của mình. Cuộc đối thoại này phải diễn ra ở mức độ cao nhất mà không đẩy lùi các tín hữu về thời kỳ đồ đá!

Cuối cùng, chúng ta nhận ra rằng thách đố lớn không phải là chủ nghĩa vô thần, nhưng chính sự đúng đắn còn nguy hiểm hơn nhiều. Tất nhiên, có một chủ nghĩa vô thần mỉa mai của một Michel Onfray*, nhưng sự đúng đắn có thể được minh họa bằng câu nói đùa này: “Nếu ngày nay Thiên Chúa ra đường, Ngài sẽ bị hỏi giấy!”

– Dẫu vậy, “Sân chư dân” chẳng phải là nơi truyền giáo sao?

– Chắc chắn là không. Chúng ta cũng giống như Phaolô đứng trước hội đồng Areopagus ở Athens. Chúng ta nói với những người không tin những gì chúng ta tin, và chúng ta lắng nghe họ. Ngay cả khi chúng ta biết rằng

mọi kiến giải lớn của văn hóa và tôn giáo không chỉ có tính thông tin mà còn mang tính hiệu quả: chúng dẫn đến hành động. Đọc Dostoyevsky, Pascal, Dante, Nietzsche là đủ thấy ...

– Về sâu xa, Giáo Hội muốn nói gì với người không tin?

– Tôi lấy lại sự phân biệt mà nhà thần học Tin lành người Đức Dietrich Bonhoeffer đã đưa ra, giữa “những thực tại áp chót” và “những thực tại tối hậu”. Tự bản chất, Kitô giáo là tôn giáo nhập thể có sứ điệp dựa trên một thực tại lịch sử. Với tính cách nhập thể này, Kitô giáo phải hành động trong xã hội, khi đối thoại với các chính sách hay hành động cho công lý và tình liên đới.

Nhưng chúng ta không chỉ là một “tổ chức phi chính phủ”. Bốn phận của chúng ta là phát biểu về “những thực tại tối hậu”. Qua đó, tôi không chỉ muốn nói về Thiên Chúa, về Lời Ngài, về siêu việt, nhưng còn về các vấn đề lớn của đời sống: sự sống, tình yêu, cái chết..., đó chính là nội dung của chương trình Sân chư dân.

Về các mặt này, Giáo Hội quả quyết mình nắm giữ chân lý. Một quả quyết ít nghe thấy trong thời đại của sự đúng đắn.

Đây là vấn đề lớn. Đối với Kitô hữu, quả thật, Sự Thật có trước chúng ta, nơi con người Đức Kitô. Trong khi theo nhẫn quan nền văn hóa đương đại, mỗi người chúng ta tạo ra chân lý. Từ khía cạnh này phát sinh những quan niệm khác nhau về thiện và ác, về tự do, công lý.

Chúng ta biết rằng ngày hôm nay, mọi sự thật thay đổi tùy bối cảnh, mỗi người có thể tạo ra chân lý của riêng mình. Rốt cuộc, một hành động tội phạm lại có thể được coi là phù hợp với sự thật. Một tác giả đã từng nói: “Sự thật sẽ không làm cho bạn được tự do.” Ngược lại, Musil quả quyết: “Sự thật không phải là viên đá quý ta mang trong túi, nhưng là biển khơi nơi ta đắm mình bơi lội.”

(xem tiếp trang 3)

Tuần tin Hội đồng Giám mục Việt Nam tuyển chọn bài viết, tin tức từ hdgmvietnam.org, phát hành thứ Năm hàng tuần trên trang hdgmvietnam.org theo dạng pdf